

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 19/2026/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH VỀ TUYẾN ĐƯỜNG, THỜI GIAN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT, CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG PHẢI XỬ LÝ VÀ CHẤT THẢI NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 06/TTr-SXD ngày 10 tháng 01 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 309/BC-STP ngày 30 tháng 12 năm 2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 tại khoản 4 Điều 77, điểm c khoản 5 Điều 81 (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15) và khoản 3 Điều 83 (được sửa đổi bởi khoản 26 Điều 1 Luật số 146/2025/QH15).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển

1. Tuyến đường vận chuyển: Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại được phép vận chuyển trên tất cả các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thời gian vận chuyển:

a) Không giới hạn thời gian phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa trên bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại được phép vận chuyển trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút ngày hôm trước đến 05 giờ 00 phút ngày hôm sau trên các tuyến đường bộ trên bàn tỉnh Quảng Ngãi; không giới hạn thời gian vận chuyển trên các tuyến đường thủy nội địa.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp kiểm tra phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại khi lưu thông trên các tuyến đường và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về môi trường; các hoạt động có liên quan đến chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

c) Giám sát, quản lý chủ nguồn thải chất thải nguy hại được phép vận chuyển chất thải nguy hại theo quy định tại khoản 3 Điều 69 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022.

d) Phối hợp với các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường và Quyết định này.

4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp xã thường xuyên kiểm tra, phát hiện các tổ chức, cá nhân vi phạm trong công tác quản lý, vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật trong quản lý, vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi lộ trình, thời gian hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý, vận chuyển chất thải trên địa bàn để xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức tuyên truyền cộng đồng, doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp và Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Hướng dẫn, kiểm tra đơn vị, hộ gia đình, cá nhân phát sinh chất thải, đơn vị vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại thuộc địa bàn quản lý theo Quyết định này.

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại của các tổ chức, cá

nhân trên địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định.

c) Theo dõi lộ trình, thời gian hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn quản lý để kiểm tra xử lý theo quy định.

d) Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại.

7. Cơ sở thu gom, vận chuyển

a) Chấp hành các quy định của pháp luật khi vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên đường.

b) Quản lý các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển theo quy định tại Quyết định này.

c) Sử dụng các phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường xử lý và chất thải nguy hại đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Có phương án phòng ngừa, khắc phục sự cố và chịu trách nhiệm trong quá trình vận chuyển chất thải theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản, gửi đến Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Ng/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD.dhv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Hoàng